

Số: 98/QĐ-UBQLV

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021
của Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 281/TB-VPCP ngày 07 tháng 9 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc thoái vốn nhà nước;

Căn cứ công văn số 698/BTC-TCDN ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về tiền thu từ chuyển nhượng vốn tại 10 doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Xét đề nghị tại văn bản số 106/ĐTKDV.HĐTV ngày 30 tháng 12 năm 2020, văn bản số 04/ĐTKDV.HĐTV ngày 28 tháng 01 năm 2021; Nghị quyết số 331/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) với các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ:

- Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp chuyên giao từ các Bộ, địa phương theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa gắn với đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật; bán phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đã tiếp nhận theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt bảo đảm đúng quy định của pháp luật, theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch và lợi ích của Nhà nước.

- Thực hiện đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước vào các ngành, lĩnh vực được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; có hiệu quả; bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021:

- a) Doanh thu: 6.498 tỷ đồng.
- b) Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp: 3.300 tỷ đồng.
- c) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 3.300 tỷ đồng.
- d) Nộp ngân sách nhà nước: 3.300 tỷ đồng.
- đ) Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu: 5,7%.
- e) Vốn tiếp nhận trong năm: 2.112 tỷ đồng.
- g) Vốn quản trị trong năm: 37.038 tỷ đồng.
- h) Kế hoạch vốn đầu tư phát triển: 9.895 tỷ đồng.

(Các chỉ tiêu nêu trên được xác định trên cơ sở 146 doanh nghiệp do SCIC đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại thời điểm 31/12/2020; đồng thời, chưa tính đến việc bán vốn tại 8 doanh nghiệp tiềm năng đã được SCIC báo cáo Ủy ban, Ủy ban đang báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép được tạm thời tiếp tục nắm giữ, chưa bán vốn (trong dự thảo Chiến lược phát triển của SCIC), gồm: (1) Công ty cổ phần sữa Việt Nam, (2) Công ty cổ phần Dược Hậu Giang, (3) Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội, (4) Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang, (5) Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC, (6) Công ty cổ phần Viễn thông FPT, (7) Công ty TNHH 2 thành viên Đầu tư và Thương mại Tràng Tiền, (8) Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam. Sau khi Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo đối với 8 doanh nghiệp nêu trên, SCIC thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ).

3. Các giải pháp thực hiện:

Thực hiện theo quy định tại các Nghị định số: 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, 147/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP, 148/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước; 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100%

vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các giải pháp được SCIC đề xuất tại công văn số 106/ĐTKDV.HĐTV ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước:

a) Ban hành quyết định kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Tổng công ty; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo Ủy ban những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

b) Quyết định dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định và sử dụng vốn, tài sản, quyền sử dụng đất để đầu tư ra ngoài doanh nghiệp theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24 và khoản 1 Điều 28 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan. Sau khi Chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, nếu thấy kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2021 nêu tại điểm h khoản 2 Điều 1 Quyết định này chưa phù hợp với Chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ ký quyết định phê duyệt Chiến lược, kế hoạch nêu trên, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp xem xét, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021.

c) Chịu trách nhiệm rà soát, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp được giao đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước theo đúng quy định pháp luật; xây dựng đề án các tái cơ cấu, giải pháp phát triển các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý, đặc biệt là các doanh nghiệp mới tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước, các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất không thuận lợi, các doanh nghiệp có ảnh hưởng trọng yếu đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của SCIC.

d) Chủ động, tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư, tham gia vào các dự án trọng điểm của nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn nhà nước giao quản lý.

đ) Trước ngày 30 tháng 6 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo Ủy ban tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao;
- Tình hình thực hiện các giải pháp đã đề ra trong kế hoạch;
- Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân của việc không thực hiện hoặc thực hiện không tốt kế hoạch (nếu có);
- Các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu trong kế hoạch kỳ kế tiếp.

2. Các Vụ thuộc Ủy ban theo chức năng và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

3. Kiểm soát viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển của Tổng công ty và báo cáo Ủy ban theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng, Vụ trưởng các Vụ: Tổng hợp, Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Kiểm soát nội bộ của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ủy ban: Chủ tịch, các PCT (để b/c),
TTTT (để công khai);
- Lưu: VT, TH (2b). *NHG*



Nguyễn Hoàng Anh